TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀNỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HS-PT
Ngày: 24/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Điều Văn Hằng;

C*ác thẩm phán*: Ông Ngô Hồng Phúc;

Ông Nguyễn Xuân Phách.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị T3 Nga, Thư ký Tòa án nhân nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Q Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 791/2018/TLPT-HS ngày 09/10/2018 đối với bị cáo Ngô Công C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Ngô Công C, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Ngô Công T, sinh năm 1961 và bà Ngô Thị T1, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ 3, có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1995và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh tháng 3/2018; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2018; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo C:* Bà Đinh Thị Diệu Linh, luật sư thuộc Công ty luật TNHH Quỳnh Như - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

** Các bị cáo không có kháng cáo, được triệu tập để khai báo:*

1. Ngô Đắc M1, sinh năm 1980; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Ngô Đắc Đ, sinh năm 1950 và bà Ngô Thị T2, sinh năm 1952; gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ 3; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2018; có mặt.

2. Nguyễn Đức Q, sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Đức Q1, sinh năm 1942 và bà Lê Thị H, sinh năm 1948; gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ 3; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2018; có mặt.

* *Người bị hại:* Anh Vi Văn T3, sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT: thôn T, xã T2, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Đắc M1, Nguyễn Đức Q, Nguyễn Đức T4, Ngô Công C, có quan hệ anh em, bạn bè biết nhau (trong đó Q là anh trai của T4). Ngô Đắc M1 và anh Vi Văn T3 cùng làm công nhân tại Công ty gạch T, địa chỉ ở thôn N1, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Trong quá trình làm việc, ngày 10/01/2018, M1 và anh T3 có mâu thuẫn và xô sát với nhau.

Khoảng 18h30’ ngày 11/01/2018, Ngô Đắc M1 gọi điện thoại cho Nguyễn Đức Q bảo Q sang nhà M1 ăn cơm, uống rượu. Trong bữa ăn, M1 nói với Q: “Hôm qua bị thằng ở Thanh Hóa đánh tím cả mắt, mày ở đây tý nữa đi đánh cảnh cáo nó cho anh”. Q đồng ý. Đến khoảng 20h cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Q rủ M1 đến quán Karaoke của anh Ngô Văn C1 ở cùng thôn để uống bia. Tại quán bia nhà anh C1, M1 lại nói với Q: “Anh làm ở dưới lò, có thằng người Thanh Hóa nó xích mích với anh, mày với mấy anh em xuống đánh cảnh cáo nó cho anh”. Q đồng ý và nói: “Để em bảo anh em đến”. Sau đó, Q dùng điện thoại di động gọi cho Nguyễn Đức T4 và Ngô Công C, bảo C và T4 ra quán nhà anh Công uống nước. C đi xe mô tô đến nhà T4 chở T4 đến quán nhà anh Công, ngồi uống bia cùng M1 và Q. Tại đây, Q nói với T4 và C: “Anh M1 có xích mích với thằng làm dưới lò bảo hai đứa đến ngồi uống bia rồi đi đánh cảnh cáo nó”. T4 và C đồng ý. Khoảng 21h ngày 11/01/2018, M1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29M4–7617, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 99H1–3376, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 99F1–263.04 chở T4 ngồi sau, cả nhóm đi theo đường cánh đồng thôn N, xã T, huyện T để đến Công ty gạch T tìm đánh anh T3. Khi đi đến đoạn đường gần hàng rào nhà anh Ba ở cùng thôn thì cả nhóm dừng xe lại. Q đi đến hàng rào nhà anh B nhổ một đoạn gậy bằng gỗ dài khoảng 1,3m, đường kính khoảng 04cm rồi Q cầm đoạn gậy gỗ này, tiếp tục cùng M1, T4 và C đi đến đoạn đường đối diện công ty gạch T thì nhóm dừng xe lại. Khi xuống xe, M1 dùng tay chỉ về phía anh Vi Văn T3 đang làm ở xưởng gạch cách vị trí M1, Q, T4, C đứng khoảng 50m và nói: “Nó kia, nó mặc áo xanh, đội mũ cối có gắn đèn pin sáng đang kéo goòng kia kìa” để cho Q, T4, C nhận biết được anh T3 là người cần đánh. Q hỏi M1: “Bây giờ vào đánh luôn hay thế nào” thì M1 trả lời: “Ừ, ba chú vào đi anh là người Công ty không muốn lộ mặt”. Sau đó, Q bẻ đôi đoạn gậy gỗ và đưa cho T4 một nửa đoạn gậy dài 75cm, Q cầm đoạn gậy gỗ còn lại dài 55,5cm rồi cùng T4, C đi vào trong khu xưởng sản xuất để đánh anh T3, còn M1 đứng ngoài trông xe và cảnh giới. Khi đi đến đoạn đường tắt vào Công ty thì T4

vứt đoạn gậy gỗ mà Q đưa cho còn Q vẫn cầm theo đoạn gậy gỗ. Khi đi đến khu vực chỗ anh T3 đang làm việc thì Q, T4, C gặp anh Ngô Tiến B1 là công nhân lái xe nâng đang làm việc gần đó. C hỏi anh B1: "Kia có phải T3 không", anh B1 trả lời: "Hình như phải". T4 đi đến gần chỗ anh T3 đang làm việc dưới goòng gạch và gọi: "Anh ơi ra đây em nhờ cái". Khi anh T3 từ dưới goòng kéo gạch đi lên thì T4 dùng tay phải hất vào chiếc mũ cối có gắn đèn pin mà anh T3 đang đội trên đầu làm mũ rơi xuống đất. Ngay sau đó, Q cầm đoạn gậy gỗ dài 55,5cm, đường kính 04cm một đầu đoạn gậy gỗ bị tước thớ gỗ kích thước (22 x 4)cm, bằng tay trái vụt 01 phát trúng vào lưng anh T3, tay phải tát 01 cái vào mặt anh T3 và dùng chân trái đạp trúng vào mạng sườn bên trái anh T3 làm anh T3 bị ngã ngồi xổm xuống đất cạnh goòng gạch. Lúc này, Q đứng hơi chếch ở bên trái, phía trước anh T3 và cách anh T3 khoảng 70cm, Q cầm gậy gỗ ở tay trái dơ lên, vụt 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, trúng vào vùng đầu bên trái anh T3. Phát vụt trúng đầu anh T3 của Q làm phần đầu gậy gỗ bị tước thớ gỗ, kích thước (12 x 3,5)cm. Bị đánh, anh T3 vẫn ngồi xổm và dùng hai tay ôm đầu thì C đến, dùng tay trái túm vào cổ áo anh T3, tay phải C chỉ vào mặt anh T3 nói: "Mày về đây thì nói chuyện cho hẳn hoi, đừng có mất dậy". Sau đó, Q, T4, C bỏ về, khi đi đến bãi đất trống cạnh xưởng sản xuất của Công ty gạch thì Q vứt đoạn gậy vừa đánh anh T3 rồi cả ba đi ra chỗ M1 đang đứng đợi. M1 hỏi: "Có đánh được không". Q, T4, C trả lời: "Có", M1 nói: "Thôi ai về nhà nấy" rồi tất cả đi về. M1 về nhà thay quần áo, sau đó đến Công ty gạch T làm ca.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường tại khu xưởng sản xuất nhà máy gạch T, phía Bắc là khu để sản phẩm và nhà điều hành, phía Nam tiếp giáp với bãi đất và Nhà máy gạch A, phía Đông là khu đất trống và đường đi, phía Tây tiếp giáp với cánh đồng.

Khu vực xảy ra vụ việc rộng 3.600m2, xưởng được thiết kế bằng các T3 kim loại dựng làm khung và được lợp bằng mái tôn. Bên trong khu xưởng có nhiều thùng phi đựng dầu và nền có nhiều gạch vỡ. Tình trạng hiện trường khi khám nghiệm đã bị xáo trộn hoàn toàn.

Anh Vi Văn T3 được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh để cấp cứu và điều trị đến ngày 26/01/2018 thì ra viện, sau đó anh T3 đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh để phẫu thuật vá độn khuyết xương sọ từ ngày 13/4/2018 đến ngày 27/4/2018 thì ra viện.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 27/TgT ngày 15/3/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh, Kết luận tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Vi Văn T3 như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mổ vùng trán đỉnh thái dương trái hình tròn vòng cung dài 36cm, rộng 0,2cm. Áp dụng Chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần 1, sẹo vết thương phần mềm. Mục 1, số lượng sẹo ít, = 2%.

- Khuyết xương hộp sọ vùng thái dương trái đường kính 141mm, đáy phập phồng. Áp dụng Chương 2, tổn thương xương sọ và hệ thần kinh. Phần 1, tổn thương sọ. Mục 5.4 đường kính ổ khuyết trên 10cm, đáy phập phồng = 43%.

- Cơ chế là do tác động va chạm bởi vật cứng, tầy.

- Căn cứ vào Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ký ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định về tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích lên tại thời điểm giám định là 44%.

Ngày 12/01/2018, các bị cáo M1, Q, T4 và C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú.

Tại Bản Cáo trạng số: 19/CTr - VKS - P1 ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Ngô Đắc M1, Nguyễn Đức Q, Nguyễn Đức T4 và Ngô Công C về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Ngô Công C 3 (Ba) năm tù về tội "Giết người", thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/8/2018, bị cáo Ngô Công C kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Công C kháng cáo kêu oan với lý do chưa đúng tội danh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm và kháng cáo của bị cáo Ngô Công C. Sau khi phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo C, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội "Giết người". Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là chính xác, đúng người, đúng tội, không oan. Do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị HDXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội .

Luật sư Đinh Thị Diệu Linh bào chữa cho bị cáo:

Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội Giết người là không chính xác. Vì, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo chỉ tiếp nhận ý chí của bị cáo Q là đánh cảnh cáo. Bị cáo M1 bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích. Do vậy, bị cáo C cũng chỉ phạm tội Cố ý gây thương tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có vai trò tham gia thứ yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, có hai con còn nhỏ. Do vậy, đề nghị Hội đồng giảm án cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đối đáp lại: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng người, đúng tội, đúng vai trò của bị cáo C. Do đó, bị cáo C bị xử phạt về tội Giết người không oan, bị cáo cũng không có thêm tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm nên đề nghị Hội đồng giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, lời khai của bị cáo,ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Công C, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm Ngô Công C thừa nhận: Do M1 có mâu thuẫn với Vi Văn T3 nên đã nhờ Nguyễn Đức Q, Nguyễn Đức T4 và Ngô Công C đánh cảnh cáo anh T3. Tối ngày 11/01/2018, sau khi được M1 chỉ mặt để nhận biết anh T3 thì Q, T4 và C đã đánh anh T3. Tại xưởng gạch của Công ty gạch T, T4 dùng tay hất mũ cối của anh T3 rơi xuống đất, Q dùng đoạn gậy gỗ dài 55,5 cm đường kính 04cm đánh vào lưng T3 và dùng tay tát vào mặt, chân đạp vào mạng sườn; C dùng tay trái túm cổ áo, tay phải chỉ vào mặt T3 đe dọa. Anh T3 bị thương tích ở vùng đầu với tỷ lệ thương tật là 44%.

Lời khai nhận của bị cáo C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và các bị cáo khác tại giai đoạn sơ thẩm, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y số: 27/TgT ngày 15/3/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Chỉ vì duyên cơ mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống, bị cáo đã cùng đồng bọn dùng hung khí quyết liệt tấn công vào vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể người bị hại, có khả năng tước đoạt tính mạng.Việc bị hại không chết là ngoài ý muốn của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ, hung hãn coi thường tính mạng của con người. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

Trong vụ án này giữa bị cáo C và người bị hại là không có mâu thuẫn trong cuộc sống. Tuy nhiên, C đã trực tiếp hỏi anh Bình để nhận dạng chính xác bị hại, sau đó C đã cùng Q, T4 áp sát, dùng gậy tấn công bị hại T3. Tiếp đó C có hành vi túm cổ áo và đe dọa bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo C nằm trong tổng thể chuỗi hành vi liên tiếp của các bị cáo nó thể hiện vai trò giúp sức về lực lượng và tinh thần cùng bị cáo Q, bị cáo T4 phạm tội đối với bị hại, hành vi này có tính chất rất nguy hiểm; hành vi này đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, do vậy đã xử phạt bị cáo C 03 (ba) năm tù về tội "Giết người" là đúng tội, không oan. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm mới để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như lời đề nghị của luật sư bào chữa, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Ngô Công C phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo xin thay đổi tội danh của bị cáo Ngô Công C và giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Công C 03 (ba) năm tù về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/01/2018.

Về án phí: Bị cáo Ngô Công C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Điều Văn Hằng

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Hồng Phúc **Nguyễn Xuân Phách** **Điều Văn Hằng**